

Số: 133/2020/QĐST-HNGĐ

TP.Cao Lãnh, ngày 20 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 233/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Nam T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường P, phường 12, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường N, tổ 11, khóm T, phường H, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Nam T và chị Lê Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Nam T và chị Lê Thị Mỹ D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị D có 01 con chung tên Lê Nhật L, sinh ngày 19/9/2012, hiện con chung đang ở với anh T. Sau khi ly hôn, chị D và anh T thống nhất: Giao con chung là Lê Nhật L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và anh T đồng ý; anh T không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con chung; chị D không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Anh Tuấn cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Nam T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã đóng là 300.000 đồng, theo biên lai số 0004802 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh T được nhận lại khoản tiền chênh lệch là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Lê Thị Mỹ D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình-Ly hôn và nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 13, Q. B, TP.HCM (số 86/CNKH, ngày 11/7/2011).
- Lưu: HSPA.

THẨM PHÁN

Huỳnh Bảo Giang